

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG ĐÔ

Năm báo cáo: 2015

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG ĐÔ
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2900324272 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp.
- Vốn điều lệ: 80.000.000.000,00 đồng - tám mươi tỷ đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Địa chỉ: 205 Lê Duẩn – TP Vinh – Tỉnh Nghệ An
- Số điện thoại: 038 3844410
- Số fax: 038 3830431
- Website: www.trungdo.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có):

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Công được thành lập năm 1958 là doanh nghiệp nhà nước.
- Tháng 12 năm 2005 chuyển đổi thành công ty cổ phần với tên gọi là Công ty CP xây dựng số 6 theo quyết định số 2348/QĐ-BXD CỦA Bộ xây dựng
- Tháng 5 năm 2008 đổi tên thành Công ty cổ phần Trung Đô

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

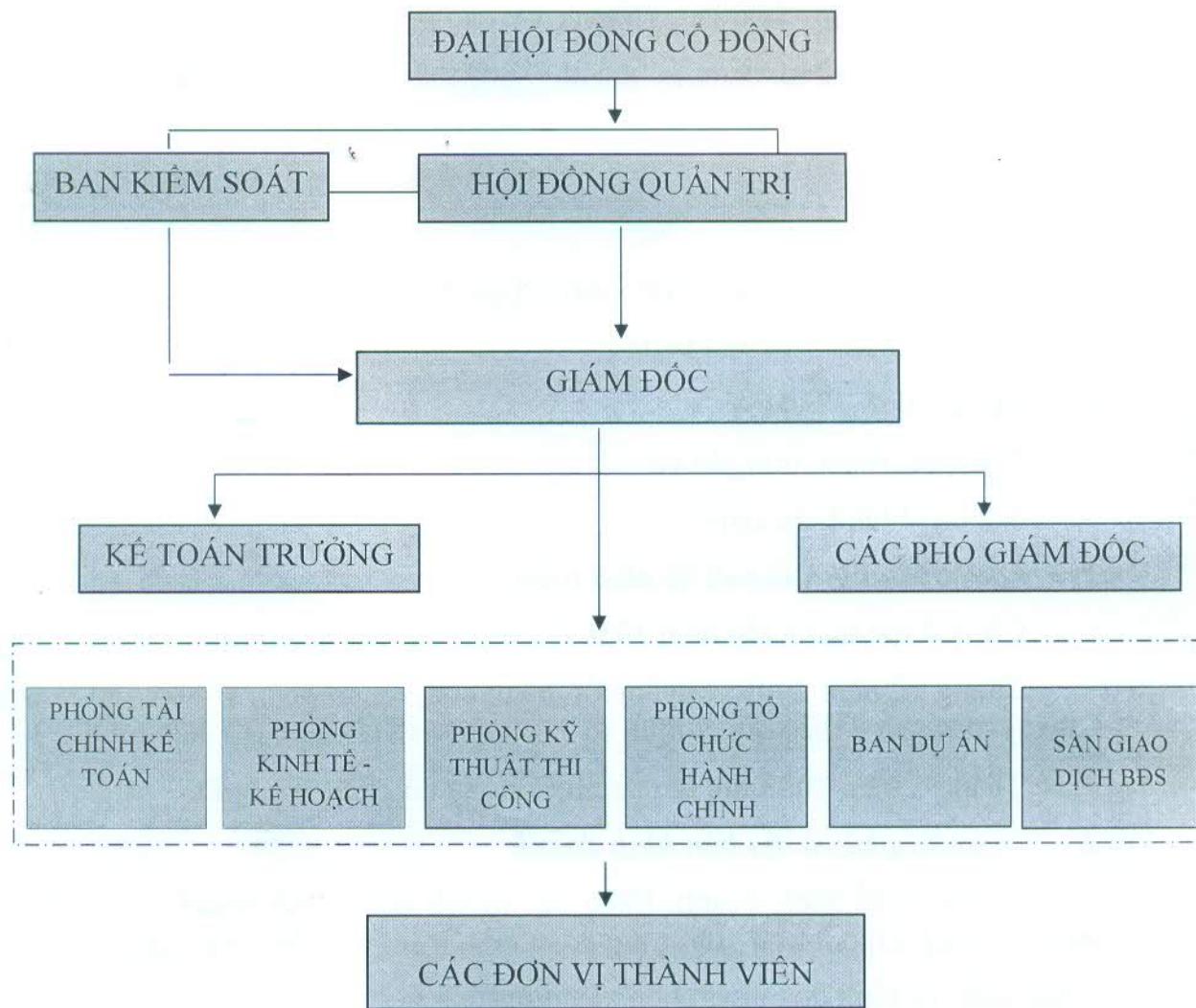
- Ngành nghề kinh doanh: (Nêu các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất).
 - + Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng
 - + Xây lắp
 - + Kinh doanh bất động sản
- Địa bàn kinh doanh: (Nêu các địa bàn hoạt động kinh doanh chính, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất).
 - + Kinh doanh vật liệu xây dựng trên toàn quốc.

- + Kinh doanh xây lắp tại tỉnh Nghệ An
- + Kinh doanh bất động sản tại tỉnh Nghệ An

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

II. Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty và các đơn vị thành viên trực thuộc

- **Sơ đồ tổ chức Công ty:**



- Hội đồng quản trị Công ty



Ông Nguyễn Hồng Sơn
Năm sinh: 1960

Kỹ sư VLXD - Trưởng đại học Tasken – Liên xô.
Chủ tịch HĐQT- Bí thư Đảng ủy Công ty



Ông Nguyễn Bá Hoan
Năm sinh: 1960

Kỹ sư xây dựng - Trưởng Đại học XĐHN
Thành viên HĐQT- Phó Bí thư Đảng ủy Công ty



Ông Nguyễn Trọng Thắng
Năm sinh: 1957

Kỹ sư chế tạo máy - Trưởng Đại học BKHN
Thành viên HĐQT



Ông Phạm Hải Linh
Năm sinh: 1960

Kỹ sư xây dựng - Trưởng Đại học KTHN
Thành viên HĐQT

- Ban điều hành Công ty



Ông Nguyễn Bá Hoan
Năm sinh: 1960
Kỹ sư xây dựng - Trường Đại học XDHN
Giám đốc Công ty - Thành viên HĐQT- Bí thư Đảng ủy Công ty



Ông Nguyễn Trọng Thắng
Năm sinh: 1957
Kỹ sư chế tạo máy - Trường Đại học BKHN
Phó Giám đốc Công ty - Thành viên HĐQT



Ông Cao Sơn Đầu
Năm sinh: 1955
Phó Giám đốc Công ty



Ông Đoàn Quang Lê
Năm sinh: 1979
Cử nhân Tài chính kế toán - Trường Đại học TCKT Hà Nội
Kế toán trưởng Công ty

Các đơn vị trực thuộc công ty:

1./ Trung tâm tư vấn xây dựng TRUNG ĐÔ:

- + Địa chỉ: 231 Lê Duẩn - thành phố Vinh - Nghệ An
- + Điện thoại: 0383.833813 Fax: 0383.567265
- + Giám đốc Trung tâm: Ông Đường Công Nhân
 - + Hoạt động kinh doanh chính: Lập các dự án đầu tư, thiết kế quy hoạch, thiết kế kỹ thuật và lập dự toán các công trình công nghiệp, dân dụng, giao thông, cầu đường, thủy lợi, các công trình cấp thoát nước, đường dây tải điện và các trạm biến áp đến quy mô vừa; khảo sát địa hình, địa chất công trình, địa chất thủy văn, phục vụ công tác lập dự án và thiết kế các công trình nói trên; Kiểm tra thí nghiệm các tính chất cơ, lý, hóa của đất, nước, đá, các loại vật liệu xây dựng và nền móng công trình giao thông; Tư vấn giám sát kỹ thuật các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; Thẩm định hồ sơ thiết kế - dự toán các công trình có vốn trong

nước đến quy mô vừa; Tư vấn ban quản lý dự án các công trình dân dụng và công nghiệp; kiểm tra chứng nhận chất lượng công trình.

2./ **Nhà máy sản xuất gạch ốp lát Granite TRUNG ĐÔ công suất 3,5 triệu m²/năm**

- + Địa chỉ: Khu công nghiệp Bắc Vinh - Nghệ An
- + Điện thoại: 0383.514041 – 0383.514076 Fax: 0383.512130
- + Giám đốc Nhà máy: Ông Lê Xuân Đạt

+ Hoạt động kinh doanh chính: Sản xuất các loại gạch ốp lát, ngói gốm sứ GRANITE cao cấp.

3./ **Xí nghiệp TRUNG ĐÔ Nam Giang (công suất 46 triệu viên/năm)**

- + Địa chỉ: Nam Giang – Nam Đàm - Nghệ An
- + Điện thoại: 0383.762826 – 0383.821439 Fax: 0383.762826
- + Giám đốc Xí nghiệp: Ông Nguyễn Duy Hiền

+ Hoạt động kinh doanh chính: Sản xuất các loại gạch xây, ngói lợp các loại; sản xuất cung ứng Bê tông thương phẩm.

4./ **Xí nghiệp TRUNG ĐÔ Hoàng Mai (công suất 42 triệu viên/năm)**

- + Địa chỉ: Khu công nghiệp Hoàng Mai - Quỳnh Lưu - Nghệ An
- + Điện thoại: 0383.664233 – 0383.664235 Fax: 0383.3664127
- + Giám đốc Xí nghiệp: Ông Phạm Hải Linh

+ Hoạt động kinh doanh chính: Sản xuất các loại gạch xây, ngói lợp các loại

5./ **Xí nghiệp TRUNG ĐÔ Hồng Lĩnh (công suất 22 triệu viên/năm)**

- + Địa chỉ: Thị xã Hồng Lĩnh - Hà Tĩnh
- + Điện thoại: 039.835235 Fax: 039.835297
- + Giám đốc Xí nghiệp: Ông Trần Trung Chính
- + Hoạt động kinh doanh chính: Sản xuất các loại gạch xây, ngói lợp các loại

6./ **Xí nghiệp TRUNG ĐÔ1**

- + Địa chỉ: Phường Trung Đô - Vinh - Nghệ An
- + Điện thoại: 0383.551539
- + Giám đốc Xí nghiệp: Ông Trần Thanh Bình
- + Hoạt động kinh doanh chính: Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, sân bay, bến cảng, đường dây và các trạm biến thế điện; Sản xuất cấu kiện bê tông đúc sẵn; San ủi mặt bằng...

5. Định hướng phát triển

– Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Phát triển chiều sâu và mở rộng SXKD gành vật liệu xây dựng. Bên cạnh đó phát triển sang lĩnh vực xây lắp, kinh doanh bất động sản.

– Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Từ nay đến hết năm 2016:

+ Khai thác hết công suất của các nhà máy SXVL xây dựng hiện có đưa doanh thu VLXD lên 600 tỷ đồng/năm.

+ Đầu tư xây dựng 01 Nhà máy sản xuất ngói gốm sứ cao cấp và gạch ốp cao cấp với công suất 3 triệu m²/năm.

Từ năm 2017 – 2020:

Hoàn thành tổ hợp sản xuất vật liệu lớn nhất tỉnh Nghệ An bao gồm:

- + Hệ thống các nhà hiện có.
- + Xây dựng bổ sung dây chuyền gạch ốp lát cao cấp với công suất 4 triệu m²/năm.
- + Xuất khẩu gạch ốp lát đến 30% công suất.
- + Xây dựng 02 nhà máy sản xuất gạch không nung cao cấp với công suất 200.000 m³/năm.
- + Hoàn thiện các dự án bất động sản dở dang và đầu tư các dự án mới
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:
 - + Đáp ứng yêu cầu về môi trường và thực hiện tốt công tác cộng đồng.

6. Các rủi ro:

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2015.

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- Giá trị sản xuất kinh doanh: 551 ty 209 trieu đồng

- Tổng doanh thu trong năm vừa qua là: 502 tỷ 840 triệu đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 36 tỷ 047 triệu đồng.
- Nộp thuế và nộp NSNN khác: Hoàn nghĩa vụ thuế với Nhà Nước.
- Cổ tức /vốn điều lệ: 23%
- Sản xuất các loại sản phẩm trong năm gồm:

+ Gạch xây quy chuẩn	102.000.000 viên.
+ Bê tông thương phẩm	91.309 m3.
+ Gạch Granít (Quy chuẩn về gạch 40x40) :	2.576.000 m ²
+ Ngói gốm sứ: (9v/m2)	2.503.000 viên

- Tiêu thụ sản phẩm trong năm:

+ Gạch đất sét nung :	102.000.000 viên
+ Gạch Granit (Quy chuẩn về gạch 40x40) :	2.464.000 m ²
+ Ngói gốm sứ:	2.533.000 m2

Có được kết quả trên là do sự nỗ lực phấn đấu của tập thể Cán bộ công nhân viên trong toàn Công ty, sự chỉ đạo sáng suốt kịp thời và quyết liệt của HĐQT, sự phối hợp lãnh đạo của Đảng ủy Công ty, sự kết hợp hài hòa giữa các tổ chức Chuyên môn, Công đoàn và Đoàn thanh niên, đã quan tâm đến công tác đầu tư chi tiêu sâu, tăng cường quản lý, đổi mới công nghệ, nâng cấp nhà xưởng và thiết bị sản xuất để tăng năng suất lao động, giảm chi phí đầu vào, giảm chi phí tiền lương, hạ giá thành sản phẩm. Thành quả đạt được đã đem lại hiệu quả kinh tế cao cho Công ty, nâng cao đời sống cho người lao động trên mọi phương diện, thu hút được nhiều kỹ sư trẻ, công nhân lành nghề về với doanh nghiệp, niềm tin của người lao động ngày càng gắn bó và có trách nhiệm với Công ty hơn.

Năm 2015 tuy có nhiều khó khăn, nhưng Công ty đã động viên CBCNV - LĐ, khắc phục mọi khó khăn, tích cực phấn đấu với mức độ cao nhất, tăng cường đầu tư cho chất lượng sản phẩm gạch Granite, tạo tiền đề cho sự phát triển của Công ty vào năm 2015 và những năm tiếp theo.

I. nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2016.

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đ.vị (tr.đ)	Gía trị	Ghi chú
1	Giá trị SXKD		550.000	
2	Doanh thu		510.000	
3.	Lợi nhuận trước thuế		38.000	

Năm 2015 công ty đã hoàn thành 100% kế hoạch đề ra.

Năm 2016 – Kế hoạch SXKD của công ty xác định phải đảm bảo tăng trưởng .

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành: Như đã nêu ở trên
- Những thay đổi trong ban điều hành: Không
- Số lượng cán bộ, nhân viên: 724 người

Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- a) Các khoản đầu tư lớn: Năm 2015 do thị trường bất động sản vẫn còn khó khăn nên Công ty chưa thực hiện tiếp các nhà cao tầng mag chỉ thực hiện các nhà liền kề và nhà biệt thự thuộc các dự án mà Công ty là chủ đầu tư.
- b) Các công ty con, công ty liên kết: Hiện tại Công ty chưa thành lập các công ty con

3. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	516.430.454.020	514.353.594.710	-0,4%
Doanh thu thuần	428.289.461.991	502.347.907.012	14,7%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	32.156.525.333	35.729.455.132	10,0%
Lợi nhuận khác	674.894.552	318.396.286	-112,0%
Lợi nhuận trước thuế	32.831.419.885	36.047.851.418	8,9%
Lợi nhuận sau thuế	25.700.371.169	27.801.498.608	7,6%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	23% VDL	25 %	8,6 %

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,06	1,16	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u>			
Nợ ngắn hạn	0,36	0,41	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,64	0,62	

+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,80	1,66	
3. <i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	1,13	1,90	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,83	0,98	
4. <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	6,0%	5,53%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	14,0%	14,37%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	5,0%	5,4%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	7,5%	7,11%	
.....			

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần phổ thông: 8.000.000 CP

b) Cơ cấu cổ đông:

TT	Cổ đông	Số lượng	Số lượng cổ phần	Sở hữu
1	Tổng công ty xây dựng Hà Nội	1	2.605.200	32,56%
2	Cổ đông lớn (cổ đông trong nước)	1	1.773.073	22,16%
3	Các cổ đông còn lại (cổ đông trong nước)	766	3.621.727	45,28%
	Tổng số cổ phần		8.000.000	100%

- c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Trong năm không có thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.
- d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không
- e) Các chứng khoán khác: Không

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2015 mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, nhưng Công ty cổ phần TRUNG ĐÔ vẫn thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch mà nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra, kinh doanh có lãi, sản xuất vẫn giữ đà tăng trưởng, các xí nghiệp sản xuất vật liệu có bước tiến vượt bậc, sản phẩm được nâng cao về chất lượng, cải tiến đổi mới về mẫu mã để phù hợp với thị hiếu của khách hàng tại mỗi thời điểm. Sản phẩm gạch ốp lát tiêu thụ tốt, thu hồi vốn kịp thời. Các nhà máy gạch đất sét nung cũng sản xuất vượt công suất thiết kế, vượt kế hoạch Công ty giao, giảm chi phí đầu vào, hạ giá thành sản phẩm. Trong xây lắp đang từng bước củng cố và tổ chức sản xuất tốt, chất lượng cao.

Về công tác kế toán tài chính.

Nhu cầu vốn đầu tư và vốn lưu động được đáp ứng đầy đủ, kịp thời với cơ cấu và phương án huy động vốn hiệu quả, hợp lý nhất. Công ty thường xuyên được tiếp cận nguồn vốn ưu đãi về điều kiện vay vốn và lãi suất thấp nhất của ngân hàng. Sử dụng vốn vay đúng mục đích, hiệu quả, trả nợ vay đúng hạn, không có nợ vay quá hạn. Năm 2015, Công ty được xếp loại tín nhiệm tín dụng AA+.

Công tác quản lý chi tiêu, vốn bằng tiền, vật tư, tài sản thường xuyên được cải tiến ngày càng chặt chẽ, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, hợp lý nhưng đồng thời linh hoạt, đáp ứng kịp thời, nhanh chóng cho các hoạt động của doanh nghiệp. Công nghệ thông tin tiếp tục được ứng dụng mạnh mẽ trong công tác tài chính kế toán tại Công ty nhằm gia tăng tốc độ xử lý thông tin, số hóa dữ liệu, giảm khối lượng văn bản bằng giấy và hệ thống hóa dữ liệu nhiều năm phục vụ quản trị doanh nghiệp.

Năm 2015 Công ty nộp thuế được 27.071 triệu đồng , tăng 4.286 triệu đồng so với năm trước liền kề, không có nợ đọng thuế.

Công ty nộp BHXH, BHYT, BHTN và chi trả các khoản tiền chế độ bảo hiểm theo quy định đầy đủ, kịp thời cho 724 lao động.

Công ty thực hiện tuân thủ nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời chế độ kế toán, báo cáo tài chính và công bố, công khai thông tin về kinh tế, tài chính kế toán theo quy định của Pháp luật.

Năm 2015, Thanh tra tỉnh Nghệ An thực hiện thanh tra thuế niên độ 2013, 2014 tại Công ty. Cục Hải quan Nghệ An thực hiện kiểm tra sau thông quan niên

độ từ năm 2011 đến 2015. Kết quả 2 cuộc thanh kiểm tra này Công ty được các cơ quan chức năng đánh giá tích cực trong việc chấp hành quy định của Pháp luật thuế, hải quan.

Về công tác tổ chức lao động, xây dựng nguồn lực của Công ty.

Chất lượng nguồn nhân lực của Công ty luôn được HDQT đánh giá là một trong những yếu tố đặc biệt quan trọng, quyết định mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Chính vì vậy, năm 2015, Công ty đã tiếp nhận để bổ sung thêm một số lao động cần thiết cho các đơn vị, bao gồm trình độ đại học và công nhân kỹ thuật có trình độ tay nghề cao, hướng dẫn các Xí nghiệp tinh giảm lực lượng gián tiếp, bổ nhiệm và thay đổi một số vị trí cán bộ phòng ban phân xưởng để phù hợp với tình hình sản xuất của đơn vị trong từng thời điểm.

Nhằm không ngừng nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ, Công ty đã phối hợp với các trường của Bộ Xây dựng, tổ chức lớp bồi dưỡng nghiệp vụ "cấp chứng chỉ giám sát thi công, tư vấn quản lý dự án, đấu thầu, sàn bất động sản quản trị nhà chung cư ...". Để nâng cao tinh thần trách nhiệm của CBCNV - LĐ đồng thời quản lý tốt hơn nguồn lực của Công ty. Văn phòng Công ty và các đơn vị trực thuộc vẫn tiếp tục thực hiện chấm công bằng vân tay, theo dõi hoạt động sản xuất ở các phân xưởng bằng CAMERA, do đó đã tạo cho người lao động có ý thức tự giác cao hơn với công việc được giao.

Về công tác đời sống: Do cố gắng của các đơn vị, nên trong năm qua, đời sống của CBCNV - LĐ được cải thiện, Công ty luôn quan tâm đến việc điều chỉnh tiền lương cho phù hợp từng thời điểm, đặc biệt là quan tâm đến việc điều chỉnh tiền lương của lực lượng công nhân trực tiếp bao giờ cũng cao hơn lực lượng gián tiếp từ 5 đến 7% sau mỗi lần điều chỉnh, 100% người lao động trong Công ty đều có việc làm ổn định, thu nhập bình quân 5,5 triệu đồng/người/tháng. Đã tổ chức đào tạo bồi dưỡng tại chỗ về lý thuyết và kỹ thuật tay nghề cho công nhân sản xuất VLXD tại các đơn vị. Tổ chức thi nâng bậc công nhân.

Công tác thanh tra, bảo vệ quân sự cũng như việc thực hiện quy chế dân chủ, Nội quy lao động, Thỏa ước lao động ở các đơn vị luôn được các cấp lãnh đạo thường xuyên quan tâm.

Phong trào xanh sạch đẹp, xây dựng nếp sống văn hóa doanh nghiệp, phong trào thể dục thể thao rèn luyện thân thể được phát động rộng khắp trong toàn Công ty. Việc thăm hỏi động viên người lao động ốm đau hoặc gặp hoàn cảnh khó khăn hoạn nạn được quan tâm kịp thời.

Các đợt ủng hộ cho người tàn tật, trẻ mồ côi, ủng hộ quỹ vì người nghèo, Quỹ đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ đồng bào các vùng bị thiên tai lũ lụt đều được quan tâm thực hiện kịp thời và đầy đủ.

Công ty đã động viên kịp thời về vật chất và tinh thần đối với các đối tượng chính sách nhân các ngày lễ, ngày kỷ niệm lớn.

Về công tác kế hoạch.

Công tác kế hoạch phải dựa vào năng lực và hiệu quả SXKD của Công ty. Không vì lý do tăng trưởng sản lượng mà dẫn đến thua lỗ. Do đó, trong năm qua, công tác xây dựng kế hoạch đã được gắn liền với quy mô, năng lực và điều kiện thị trường của từng đơn vị, nhằm phát huy tối đa hiệu quả SXKD của Doanh nghiệp. Hàng tháng, Phòng kế hoạch đã tổng hợp báo cáo về tình hình SXKD của từng đơn vị nhằm phục vụ cho Lãnh đạo Công ty nắm bắt chính xác các thông tin để chỉ đạo điều hành sản xuất tháng tới đạt kết quả cao hơn. Công ty đã triển khai giao kế hoạch năm, kế hoạch quý cho từng đơn vị. Việc giám sát thực hiện kế hoạch đã được thực hiện thường xuyên và được điều chỉnh phù hợp với từng giai đoạn sản xuất cụ thể.

Về kinh doanh bán hàng.

Nhà máy gạch granite TRUNG ĐÔ: Bộ phận kinh doanh tiếp thị và chăm sóc khách hàng đã được kiện toàn, sắp xếp lại một cách hợp lý, gọn nhẹ, hiệu quả; Phục vụ kịp thời cho công tác bán hàng. Thường xuyên quan tâm đến việc nâng cao chất lượng sản phẩm, cải tiến mẫu mã để phù hợp với thị hiếu của người tiêu dùng, giảm chi phí đầu vào, hạ giá thành sản phẩm, nên đã đem lại hiệu quả kinh tế cao, đặc biệt là công tác tiêu thụ sản phẩm và thu hồi vốn.

Về công tác kỹ thuật, cải tiến, hợp lý hóa trong sản xuất.

Chất lượng kỹ, mỹ thuật các loại sản phẩm, công trình xây dựng tốt và đảm bảo tiến độ thi công là những vấn đề cốt lõi, tạo sức mạnh cho tiếp thị, tăng uy tín cho Công ty, nên đã được lãnh đạo các cấp thường xuyên quan tâm, chỉ đạo chặt chẽ, nhiều biện pháp kỹ thuật thi công, biện pháp an toàn đã được tổ chức thực hiện tốt. Trong năm qua, nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật đã được ra đời đó là: 5 sáng kiến cải tiến kỹ thuật của Nhà máy Granit TRUNG ĐÔ, đã đem lại lợi ích kinh tế cao, tạo được thế chủ động trong việc SXKD của đơn vị. Các đơn vị đã sắp xếp, tổ chức các dây chuyền sản xuất hợp lý, giảm nhân công tăng năng suất lao động. Việc tôn trọng quy trình quy phạm, quản lý sử dụng máy móc thiết bị kể cả thiết bị thi công đều được thực hiện nghiêm túc, vì vậy sản phẩm VLXD đạt chất lượng cao, được khách hàng chấp nhận và ngày càng có thương hiệu trên thị trường tiêu thụ.

– **Những tiến bộ công ty đã đạt được :** Trong năm qua công ty đã nghiên cứu thành công các dự án về sản xuất vật liệu xây dựng như: Dự án ngói úp nóc bằng gốm sứ tráng men; dự án ngói gốm sứ cao cấp kiểu Thái lan và hiện nay đã cho ra sản phẩm. Ngoài ra công ty cũng thành công trong một số chương trình nhằm giảm chi phí nhiên liệu sản xuất vật liệu xây dựng. Và đầu tư thiết bị nhằm công nghiệp hóa nhiều khâu trong dây chuyền sản xuất vật liệu xây dựng.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản và tình hình nợ phải trả

Tài sản cố định:

Nguyên giá: 356,290 tỷ đồng; đã khấu hao 252,850 tỷ đồng; giá trị còn lại: 103,439 tỷ đồng.

Tuy giá trị còn lại chỉ còn 103,439 tỷ đồng nhưng thực tế thiết bị máy móc tại tất cả các nhà máy vẫn hoạt động tốt.

Tổng tài sản: 516,430 tỷ đồng:

- Tỷ lệ vốn chủ sở hữu/tổng tài sản: 38 %.
- Nợ phải trả /tổng nguồn vốn: 62 %
- Lợi nhuận năm 2015/tổng tài sản: 7 %
- Lợi nhuận năm 2015/vốn điều lệ: 45 %

Hiệu quả sử dụng tài sản rất tốt, quản lý đồng vốn an toàn. Lượng tài sản xấu ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh là nhỏ.

b) *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:*

Công ty luôn chú trọng việc cơ cấu tổ chức, chính sách và quản lý một cách hợp lý nhất.

c) *Kế hoạch phát triển trong tương lai:*

Đi sâu phát triển chuyên ngành. Đầu tư chiều sâu; đầu tư mở rộng nhằm giảm giá thành sản phẩm, tăng chất lượng hàng hóa, dịch vụ, tăng khả năng cạnh tranh.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Các mặt hoạt của công ty trong năm vừa qua đã đáp ứng yêu cầu đề ra của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, người lao động và quy định của Nhà Nước.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

Ban giám đốc đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà nghị quyết đại hội đồng cổ đông; nghị quyết, quyết định của hội đồng quản trị ban hành.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Đưa công ty phát triển mạnh về lĩnh vực sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng.

Phát triển lĩnh vực xây lắp lên một tầm cao mới.

Phát triển kinh doanh bất động sản.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

- a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: HĐQT gồm 05 người

TT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu CP biểu quyết
1	Nguyễn Hồng Sơn	CT- HĐQT	22,16%
2	Nguyễn Bá Hoan	TV-HĐQT	1,09%
3	Nguyễn Trọng Thắng	TV-HĐQT	0,9%
4	Phạm Hải Linh	TV-HĐQT	0,88%
5	Trần Văn Hoàn	TV-HĐQT	0,96%

- b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Chưa thành lập

- c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ mà Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty CP Trung Đô quy định, Cụ thể:

Stt	Ngày	Nội dung
1	26/12/2014	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng kết tình hình SXKD năm 2014 và Thông qua phương án SXKD năm 2015 - Phê duyệt chủ trương đầu tư 01 trạm trộn bê tông thương phẩm công suất 120 m³/h tại XN Trung Đô Hoàng Mai. - Phê duyệt đầu tư bổ sung xe trộn chuyển bê tông cho XN Trung Đô Nam Giang - Tiếp tục nghiên cứ đầu tư các dự án: <ul style="list-style-type: none"> + Nhà máy SX vật liệu cao cấp tại KCN Nam Cát. + Nhà máy sản xuất gạch không nung. - Triển khai thi công Nhà liền kề đường Duy Tân thuộc dự án Nam Nguyễn Sĩ Sách.
2	08/4/2015	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng kết SXKD QI/2015 và phê duyệt kế hoạch QII/2015 - Phê duyệt dự án đầu tư và các thiết bị Trạm bê tông 120 m³/h. - Phê duyệt chủ trương đầu tư Máy in KTS số 2 và các máy móc phụ vụ dây chuyền tại nhà máy granite Trung Đô. - Đẩy nhanh công tác đầu tư tại các dự án đã được phê duyệt.

3	24/6/2015	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua chương trình và báo cáo đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015. - Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư đã được phê duyệt.
4	1/7/2015	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá tình hình SXKD 06 tháng đầu năm 2015 và phê duyệt kế hoạch SXKD QIII/2015. - Phê duyệt nhà cung cấp Máy in KTS số 2 tại Nhà máy granite Trung Đô. - Phê duyệt đầu tư thiết bị cho trạm trộn bê tông Nam Giang như: Xe Trộn chuyển, xe xúc lật. - Phê duyệt đầu tư khuôn ngôi mới để sản xuất ngôi Phượng Hoàng.
5	05/8/2015	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua đề xuất vay vốn tại ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam để mua sắm máy in KTS. - Đồng ý đưa tài sản Máy in KTS vào thế chấp tại ngân hàng TMCP ngoại thương Việt nam- chi nhánh Vinh
6	04/9/2015	<ul style="list-style-type: none"> - Đồng ý thực hiện tín dụng và thông qua hợp đồng có liên quan giữa công ty và ngân hàng TMCP công thương Việt Nam – chi nhánh Bến Thủy với GHTD được cấp tối đa là: 65.568 triệu đồng. - Đồng ý sử dụng các tài sản của công ty để đảm bảo cho các nghĩa vụ trả nợ của công ty đối với ngân hàng TMCP công thương Việt Nam – chi nhánh Bến Thủy.
7	19/9/2015	<ul style="list-style-type: none"> - Đồng ý thực hiện tín dụng và thông qua hợp đồng có liên quan giữa công ty và ngân hàng TMCP công thương Việt Nam – chi nhánh TP Vinh với GHTD được cấp tối đa là: 80.000 triệu đồng. - Đồng ý sử dụng các tài sản của công ty để đảm bảo cho các nghĩa vụ trả nợ của công ty đối với ngân hàng TMCP công thương Việt Nam – chi nhánh TP Vinh
8	8/10/2015	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng kết SXKD 9 tháng đầu năm 2015 và thông qua kế hoạch SXKD QIV/ 2015. - Phê duyệt đầu tư 02 xe tải loại 05 tấn cho Nhà máy granite Trung Đô. - Phê duyệt chủ trương đầu tư chuyển đổi các khu đất mà công ty đang thuê sang khu ở cao tầng, gồm: Khu đất ở Phường Bến Thủy; Phường Trung Đô
9	26/12/2015	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng kết tình hình SXKD năm 2015; phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2016 - Phê duyệt đầu tư bơm bê tông cố định cho XN Trung Đô Hoàng Mai

		- Chủ trương đầu tư Nhà máy sản xuất vật liệu tại Xã Nam Giang – Huyện nam Đàn – Nghệ An.
--	--	---

d) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm:

2. Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát gồm 03 người

TT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu CP biểu quyết
1	Nguyễn Thị Anh Linh	Tr. BKS	1,25%
2	Nguyễn Duy Hiền	TV-BKS	1,4%
3	Trần Quốc Hùng	TV-BKS	0,11%

a) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát tổ chức họp 4 kỳ trong năm.

Nội dung cuộc họp:

- Đánh giá HDQT và giám đốc công ty trong công tác quản lý và điều hành công ty.

- Đánh giá tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; trong công tác kế toán thống kê và lập báo cáo tài chính từng quý trong năm.

- Thẩm định tình hình kinh doanh và báo cáo tài chính quý và năm.

3. Các giao dịch, Thu lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

a. Thu lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Thu lao Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức danh	Tiền thu lao năm 2014 (tr.đ/tháng)
1	Nguyễn Hồng Sơn	CT- HDQT	7
2	Nguyễn Bá Hoan	TV-HDQT	4
3	Nguyễn Trọng Thắng	TV-HDQT	4
4	Phạm Hải Linh	TV-HDQT	4

5

Trần Văn Hoàn

TV-HĐQT

4

Thù lao Ban Kiểm soát

TT	Họ và tên	Chức danh	Tiền thù lao năm 2013 (tr.đ/tháng)
1	Nguyễn Thị Ánh Linh	Tr. BKS	4
2	Nguyễn Duy Hiền	TV-BKS	3
3	Trần Quốc Hùng	TV-BKS	3

4. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thường...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Hoàng Phương Nga	Con gái Chủ tịch HĐQT	131.008	1,64	133.008	1,66	Nhận chuyển nhượng
2	Nguyễn Trọng Thắng	Thành viên HĐQT	81.018	1,01	83.018	1,04	Nhận chuyển nhượng
3	Đoàn Quang Lê	Kế toán trưởng	28.000	0,35	29.421	0,37	Nhận chuyển nhượng
4	Nguyễn Thị Nhung	Vợ Kế toán trưởng	0	0	11.000	0,14	Nhận chuyển nhượng

VI. Báo cáo tài chính

Xem báo cáo tài chính kèm theo.

Nghệ An, Ngày 1 tháng 3 năm 2016

CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG ĐÔ



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nguyễn Hồng Sơn